

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày: 23/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Thừa

Ông Dương Thanh Bình.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Thanh Việt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Xuân Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2021/HSST- QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Mạnh I, sinh năm: 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: X, phường H, thành phố I, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Chủ khách sạn; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: P, sinh năm 1960 và bà A, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

2/ Nguyễn Ngọc K, sinh năm: 1999 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Y, xã K, huyện L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn (văn hóa): 10/12; dân tộc: Kinh; con ông: I, sinh năm: 1970 và bà Z, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 23/03/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày 23/3/2021, tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

3/Trương Thành L, sinh năm: 2002 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu vực Z, thị trấn K', huyện L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: U, sinh năm 1976 và bà K, sinh năm: 1978; vợ, con: chưa có; tiền sự: Ngày 02/11/2020, bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 500.000đồng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

4/ Đỗ Ngọc M, sinh năm: 1999 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; dân tộc: Kinh; con ông: N, sinh năm 1969 và bà H, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

5/ Nguyễn Nhật N, sinh năm: 1997 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Q, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; con ông: L, sinh năm 1968 và bà X, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

6/ Lê Văn P, sinh năm: 1993 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn (văn hóa): 08/12; dân tộc: Kinh; con ông: không rõ và bà T, sinh năm 1967; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

7/ Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1998 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; dân tộc: Kinh; con ông: K, sinh năm: 1972 và bà I, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị V, sinh ngày 19/9/2001 (Vắng mặt).

2/ Chị O, sinh ngày 15/3/2002 (Vắng mặt).

Cùng trú tại: N, phường H', thành phố I, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02h00 ngày 20/7/2021, Công an tỉnh Bình Định kiểm tra hành chính khách sạn R, số X, đường L, thành phố I do Nguyễn Mạnh I làm chủ cơ sở kinh doanh phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Mạnh I 0,5099 gam Ketamine và 0,1064 gam MDMA. Mục đích, I cất giấu là để sử dụng.

Đồng thời bắt quả tang tại phòng Y có Trương Thành L, Lê Văn P, Nguyễn Nhật N, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Văn Q, Đỗ Ngọc M, V, O đang sử dụng ma túy. Tại phòng Y có một số dụng cụ để sử dụng ma túy như loa, đèn, đĩa sứ, thẻ nhựa và 0,4006 gam Ketamine đang để trên đĩa để sử dụng.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận: Tối ngày 19/7/2021, Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q rủ nhau đi nhậu và rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. M gọi điện rủ Nguyễn Ngọc K, K rủ Trương Thành L cùng đi. L liên lạc đặt phòng tại khách sạn R; L liên lạc mua ma túy với giá là 5.600.000đ, L

chịu 2.500.000đ, số tiền còn lại M, N, P, Q, K chia nhau. M đề nghị gọi tiếp viên nên L liên lạc gọi V, O đến cùng sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Mạnh I khai nhận là người đứng tên trên giấy phép kinh doanh và biết rõ Trương Thành L đến thuê phòng để sử dụng ma túy, nhưng vẫn đồng ý và cho thuê với giá 3.000.000 đồng/đêm, cao hơn so với giá niêm yết là 600.000 đồng, thu lợi bất chính là 2.400.000đ.

Ngày 21, 22/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định đã giám định các chất ma túy đã thu giữ của Nguyễn Mạnh I, có khối lượng là 0,5099 gam là loại Ketamine và 0,1064 gam là loại MDMA. Giám định khối lượng ma túy thu giữ của Trương Thành L tại phòng Y là 0,4006 gam là loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSBD-P1 ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố:

- Nguyễn Mạnh I về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 của BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 256 của BLHS.

- Trương Thành L, Nguyễn Ngọc K, Đỗ Ngọc M, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị:

Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Mạnh I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

1/ Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh I với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh I với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng Điều 55 của BLHS, tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội với mức án từ 08 năm đến 09 năm 3 tháng tù.

2/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt các bị cáo Trương Thành L và Đỗ Ngọc M với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù.

3/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật N với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

4/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn P với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

5/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

6/ Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc K với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù. Áp dụng Điều 56 của BLHS, buộc bị cáo phải chấp hành bản án mà Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Bình Dương đã tuyên phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo phải chấp hành chung với bản án này là 10 năm đến 11 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ ATM, tang vật thu được của vụ án là chất cấm và không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước một số dụng cụ như 02 đĩa sứ màu trắng, 01 loa, 06 đèn, 01 tờ tiền 20.000đ. Trả lại cho các bị cáo 01 điện thoại di động mặt sau màu vàng, có hình trái táo; 01 điện thoại di động vỏ màu xanh nước biển, mặt sau có chữ “SamSung”. Tịch thu tiền thu lợi bất chính.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Mạnh I là chủ cơ sở kinh doanh khách sạn R. Ngày 20/7/2021, Công an tỉnh Bình Định kiểm tra phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Mạnh I 0,5099 gam Ketamine và 0,1064 gam MDMA, mục đích I cất giấu để sử dụng. Đồng thời bắt quả tang tại phòng Y khách sạn R có Trương Thành L, Lê Văn P, Nguyễn Nhật N, Nguyễn Ngọc K, Nguyễn Văn Q, Đỗ Ngọc M, V, O đang sử dụng ma túy. Tại phòng Y có một số dụng cụ để sử dụng ma túy như loa, đèn, đĩa sứ, thẻ nhựa và 0,4006 gam Ketamine đang để trên đĩa để sử dụng. Bị cáo Nguyễn Mạnh I khai nhận bị cáo biết rõ Trương Thành L đến thuê phòng để sử dụng ma túy, nhưng

vẫn đồng ý và cho thuê với giá 3.000.000 đồng/đêm, cao hơn so với giá niêm yết là 600.000 đồng, thu lợi bất chính là 2.400.000đ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh I đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của BLHS.

Các bị cáo Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L cùng thống nhất ý chí mua ma túy, thuê phòng phòng Y khách sạn R và rủ V, O đến cùng sử dụng ma túy. Tại phòng Y có một số dụng cụ để sử dụng ma túy như loa, đèn, đĩa sứ, thẻ nhựa và 0,4006 gam Ketamine đang để trên đĩa để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Do đó, bản cáo trạng số 75/CT-VKSBD-P1 ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Mạnh I, Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L, Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, xét vai trò của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh I: Bị cáo thực hiện 2 hành vi phạm tội độc lập với các bị cáo khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L, Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q cùng tham gia với vai trò đồng phạm, cùng rủ nhau mua ma túy thuê phòng và gọi thêm người đến sử dụng. Tuy nhiên bị cáo L là người trực tiếp đi mua ma túy, gọi thuê phòng, gọi tiếp viên; bị cáo K có tiền án; bị cáo M đưa tiền trước nên mức hình phạt phải cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo Nguyễn Ngọc K đang chấp hành hình phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày 23/3/2021 của bản án HSST số 74/2021/HSST ngày 23/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Bình Dương. Ngày 20/7/2021 bị cáo K tiếp tục phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo. Căn cứ khoản 5 Điều 65 của BLHS, bị cáo K phải chấp hành hình phạt 02 năm tù của bản án số 74/2021/HSST ngày 23/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Bình Dương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo L có tiền sự, bị cáo K có tiền án, các bị cáo khác có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Nguyễn Nhật N là gia đình có công cách mạng; bị cáo Nguyễn Văn Q là quân nhân xuất ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ các vật chứng như sau:

- 01 (một) phong bì số 233/PC09 bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
- 0,2897 gam mẫu A còn lại sau giám định.

Có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

- 01 (một) phong bì số 234/PC09 bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
- 0,1157 gam mẫu A1, 0,1836 gam mẫu A2 và 0,0591 gam mẫu A3 còn lại sau giám định.

Có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

- 01 (một) thẻ ATM.

Đây là tang vật phạm tội và chất cấm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 (hai) đĩa sứ màu trắng;
- 01 (một) tờ tiền 20.000đ;
- 01 (một) đèn màu đen có chữ “Harman/kardon”;
- 01 (một) đèn laze màu đen, hình tròn;
- 01 (một) đèn laze có chữ “TX-886”;
- 01 (một) đèn chiếu màu đen, một mặt ghi chữ LASER SHOW SYSTEM;
- 01 (một) đèn chiếu màu đen, có tay cầm;
- 01 (một) loa màu trắng có ghi chữ “beats by dr.dre”;
- 01 (một) đèn chiếu sáng màu đen có ghi chữ “Masu”;

Đây là tang vật phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động mặt sau màu vàng, có hình trái táo, không kiểm tra được số IMEI, có một vết nứt mặt sau và bị bể một mảnh tại góc trên mặt sau điện thoại (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tạm giữ của Trương Thành L);

- 01 (một) điện thoại di động có màu xanh nước biển, mặt sau có chữ “SamSung”, Số IMEI: 355629/11/280695/2 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, tạm giữ của Nguyễn Ngọc K).

Đây là tài sản cá nhân của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh I thu lợi bất chính 2.400.000đ do đó tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh I phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh I 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 65, Điều 56 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù, cho hưởng án treo, phạm tội mới trong thời gian thử thách tại bản án HSST số 74/2021/HSST ngày 23/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Bình Dương, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 03/7/2020 đến ngày 12/7/2020 và từ ngày 08/3/2021 đến ngày 23/3/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thành L 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc M 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2021.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số 233/PC09 bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
- 0,2897 gam mẫu A còn lại sau giám định.

Có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

- 01 (một) phong bì số 234/PC09 bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định;
- 0,1157 gam mẫu A1, 0,1836 gam mẫu A2 và 0,0591 gam mẫu A3 còn lại sau giám định.

Có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định.

- 01 (một) thẻ ATM.

2.2. Tịch thu sung công:

- 02 (hai) đĩa sứ màu trắng;
- 01 (một) tờ tiền 20.000đ;
- 01 (một) đèn màu đen có chữ “Harman/kardon”;
- 01 (một) đèn laze màu đen, hình tròn;
- 01 (một) đèn laze có chữ “TX-886”;
- 01 (một) đèn chiếu màu đen, một mặt ghi chữ LASER SHOW SYSTEM;
- 01 (một) đèn chiếu màu đen, có tay cầm;

- 01 (một) loa màu trắng có ghi chữ “beats by dr.dre”;
- 01 (một) đèn chiếu sáng màu đen có ghi chữ “Masu”;

2.3. Trả cho bị cáo Trương Thành L 01 (một) điện thoại di động mặt sau màu vàng, có hình trái táo, không kiểm tra được số IMEI, có một vết nứt mặt sau và bị bể một mảnh tại góc trên mặt sau điện thoại (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

2.4. Trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc K 01 (một) điện thoại di động vỏ màu xanh nước biển, mặt sau có chữ “SamSung”, Số IMEI: 355629/11/280695/2 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01.12.2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

2.5. Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh I 2.400.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Mạnh I, Đỗ Ngọc M, Nguyễn Nhật N, Lê Văn P, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc K, Trương Thành L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Bình